

BẢN PHỤ ĐÍNH :

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC CHI TIẾT CÁC NGÀNH, BẬC.

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC CHI TIẾT NGÀNH OANH VŨ BẬC SƠ SANH

TUẦN	PHẬT PHÁP	HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN	HOẠT ĐỘNG VĂN NGHỆ
01	* Thủ tục vào Đoàn * Em biết Tiếng Reo của Đoàn : (Oanh Vũ - NGOAN).	- Hành trang ngày sinh hoạt. - Giới thiệu bạn đồng đội - Trò chơi : Bắn tên (gọi tên)	- Bài hát : Chim Bốn Phương
02	* Em biết : Chùa và Chánh Điện. * Câu chuyện chim Oanh Vũ : (Gia Đình Chim Oanh Vũ - Bạn bè - Anh hàng xóm bắt lương).	- Em biết tập hợp : (phân biệt tiếng còi - im lặng, trật tự, nhanh nhẹn theo sau Đầu Đàn). - Trò chơi : Chim (cò) bay.	- Thủ công : Em xếp giấy hình con chim. - Em đóng kịch : Câu chuyện Chim Oanh Vũ vừa học
03	* Em tập lạy Phật đúng cách. * Em biết niệm Phật ngày 2 lần - sáng và tối.	- Em biết cách Chào (Ấn Cát Tường & Chắp tay Sen Búp). - Trò chơi : Chào kính.	- Bài hát : Em Lễ Phật.
04	HÀNH TRANG NGÀY SINH HOẠT	(Ôn các bài học trong tháng - Sinh hoạt Đoàn).	
05	* Em biết Châm Ngôn của Đoàn : (Hòa - Tin - Vui). * Em học bài "Sám Hối" : từ câu 1	- Em đi thưa về trình. - Trò chơi : Hòa Tin Vui.	- Bài hát : Em Chào kính.

	- 6		
06	* Câu chuyện Chim Oanh Vũ : (Đi học - Trốn học - Gặp, nạn) * Em học bài "Sám Hối" : từ câu 7 -13	- Em biết nói : Dạ, Thưa và Cảm Ơn. - Trò chơi : Dứt cờ; Thò thụt.	- Thủ công : Em xếp giấy hình bông hoa. - Em đóng kịch : Câu chuyện Chim Oanh Vũ vừa học..
07.-	* Em thuộc Ba Điều Luật của Đoàn. * Em học bài "Sám Hối" : từ câu 14 - 20	- Em vâng lời Anh, Chị Trưởng. - Trò chơi : Phật Bảo	- Bài hát : Ba Điều Tâm Niệm.
08	HÀNH TRANG NGÀY SINH HOẠT (Ôn các bài học trong tháng - Sinh hoạt Đoàn).		
09	* Câu chuyện Chim Oanh Vũ : (Thoát nạn - Về nhà - Chữa cháy - xây tổ). * Em học bài "Sám Hối" : từ câu 21 - 25	- Đồng phục của em - Trò chơi (kim) : Quan sát y phục	- Bài hát : Tuổi Xuân - Em đóng kịch : Câu chuyện Chim Oanh Vũ (vừa học)..
10	* Lòng Hiếu Chim Oanh Vũ * Em học bài "Sám Hối" : từ câu 26 - 30	- Em giữ vệ sinh chung và riêng. - Trò chơi : Bỏ khăn	- Bài hát : Giây Thân Ái.
11	* Em thuộc bài Sám Hối * Hoa Sen Trắng của em.	- Em sinh hoạt chuyên cần. - Trò chơi : Oanh Vũ họp đoàn	- Bài hát : Sen Trắng.
12	HÀNH TRANG NGÀY SINH HOẠT (Ôn các bài học trong tháng - Sinh hoạt Đoàn).		
13	CHUẨN BỊ LỄ PHÁT NGUYỆN		
14	LỄ PHÁT NGUYỆN		

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC - NGÀNH OANH VŨ

BẬC		HỌC					
MỞ	MẮT	CÁNH	MỀM	CHÂN	CỨNG	TUNG	BAY
<i>A.- Phát Pháp:</i>		<i>A.- Phát Pháp:</i>		<i>A.- Phát Pháp:</i>		<i>A.- Phát Pháp:</i>	
I.- LÝ THUYẾT : 01.- Ý nghĩa vào Đoàn 02.- Châm Ngôn của Đoàn 03.- Khẩu Hiệu (Tiếng Reo) của Đoàn 04.- Luật Đoàn 05.- Huy hiệu Hoa Sen 06.- Ba Ngôi Báu 07.- Ba chuyện Tiên thân hay mẫu chuyện Đạo : a.- Cử chỉ nhân từ của chim Oanh Vũ b.- Lòng hiếu của chim Oanh Vũ c.- Con Nai hiền.		I.- LÝ THUYẾT : 01.- Lịch sử đức Phật Thích Ca từ sơ sanh đến xuất gia 02.- Bài sám Hối 03.- Hồi Hương 04.- Bốn Lời Nguyện Rộng Lớn 05.- Tụ quy 06.- Em đến Chùa 07.- Em niệm Phật 08.- Ý nghĩa Lễ Phật & Tụng Niệm 09.- Ba chuyện tiền thân : a.- Hoàng Tử Nhẫn Nhục và Hiếu Thảo b.- Người Lành Ít Có c.- Con Thỏ mền đạo		I.- LÝ THUYẾT : 01.- Lịch sử đức Phật Thích Ca từ Xuất gia đến Nhập Diệt 02.- Em đi họp Đoàn 03.- Cách thức đánh chuông mõ 04.- Ý nghĩa màu lam 05.- Chào Kính Trong GDPT 06.- Sáu phép hoà kính 07.- Ba chuyện tiền thân hay mẫu chuyện đạo : a.- Chiếc Cầu Muôn Thuở b.- Con Voi Hiếu Nghĩa c.- Phước báo của sự bảo vệ sinh linh		I.- LÝ THUYẾT : 01.- Ý nghĩa Ăn chay 02.- Cách thức thiết trí bàn thờ Phật 03.- Ý nghĩa cò Phật Giáo 04.- Em Làm Việc Thiện 05.- Năm Hạnh của người Phật Tử 06.- Năm chuyện tiền thân hay mẫu chuyện Đạo : a.- Sư tử trọng pháp b.- Người đạo sĩ chí hiếu c.- Đức Phật với La Hầu La d.- Cứu vật vật trả ơn, cứu nhơn nhơn trả oán e.- Chuyện Chim Oanh Vũ ‘diet’	
II.- THỰC HÀNH : 01.- Viết sổ Việc thiện 02.- Niệm Phật (1 chuỗi nhỏ) trước khi đi ngủ		II.- THỰC HÀNH : 01.- Niệm Phật (2 chuỗi nhỏ) trước khi đi ngủ và sau khi thức dậy 02.- Mỗi ngày nhớ làm ít nhất một việc Thiện và ghi vào sổ		II.- THỰC HÀNH : 01.- Niệm Phật (1 chuỗi lớn) trước khi đi ngủ và sau khi thức dậy 02.- Làm ít nhất 2 việc thiện mỗi ngày và ghi vào Sổ Việc		II.- THỰC HÀNH : 01.- Ngồi thiền 5 phút + Niệm Phật (1 chuỗi lớn) trước khi đi ngủ và sau khi thức dậy 02.- Hướng dẫn các em Sơ Sanh hay Mở Mắt niệm Phật +	

		Thiện	thỉnh chuông 03.- Viết sổ việc Thiện - mỗi ngày làm ít nhất 2 việc thiện
<i>B.- Chuyên Môn :</i>	<i>B.- Chuyên Môn :</i>	<i>B.- Chuyên Môn :</i>	<i>B.- Chuyên Môn :</i>
I.- HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN : 01.- GÚT : gút Dẹp, Thòng Lọng, Hoa hồng 02.- DẤU ĐI ĐƯỜNG : Bắt đầu đi, đi theo lối này , đường cấm	I.- HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN : 01.- GÚT : thuyền chèo, quai chèo Truyền tin : thuộc 16 chữ 02.- MORSE : E, I, S, H; T, M, O, Ch; A, U, V, 4; N, D, B, 6 Truyền tin bằng còi 03.- DẤU ĐI ĐƯỜNG : Trở ngại phải vượt qua, đi nhanh lên, trở lại đường cũ, hết dấu 04.- CỨU THƯƠNG : rửa vết thương nhẹ , dùng band-aid ; băng bàn tay, bàn chân bằng khăn 05.- TRÒ CHƠI : biết trình bày cách chơi của 2 trò chơi 06.- THƯỜNG THỨC : biết xem giờ, phút	I.- HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN : 01.- GÚT : Ghế Đôn , Căng Chó , Leo núi 02.- TRUYỀN TIN : Nhận và phát tín hiệu bằng còi; thuộc tất cả bảng chữ Morse (nhóm thứ nhất ở bậc cánh Mềm), thêm nhóm : G W C Z R K P X F Q L Y 03.- DẤU ĐI ĐƯỜNG : Trại phía này, nước uống được , nước độc, rẽ 2, nhập một 04.- CỨU THƯƠNG : biết phương pháp cầm máu; biết dùng thuốc sát trùng; nhớ số phone của 1 bác sĩ, điện thoại cấp cứu (911) 05.- TRÒ CHƠI : tập điều khiển một trò chơi nhỏ .	I.- HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN : 01.- GÚT : Căng Ngồng, Ghế Anh, Ghế kép, Nối lạt 02.- TRUYỀN TIN : Thuộc tất cả chữ của bảng Morse , đọc được tất cả các loại mật thư thông thường : đồi núi, nguyên âm, phụ âm, chẵn lẻ v.v...; tập viết mật thư. Biết truyền 1 bản tin ngắn (tín hiệu Morse) bằng còi và bằng khăn tay. 03.- DẤU ĐI ĐƯỜNG : Thuộc tất cả các dấu 04.- TRÒ CHƠI : Điều khiển cả Đoàn chơi một trò chơi nhỏ. 05.- HỘI HỌA : trang trí một tờ báo tường của Đoàn mình, trang trí góc Đoàn 06.- THƯỜNG THỨC : sưu tầm (tem, hoa, postcards, v.v...)

<p>II.- VĂN NGHỆ : 01.- HÁT : biết 3 bài hát ngắn (có làm điệu bộ) 02.- KỊCH, MUẢ : tùy nghi dạy các em, chú ý vào tính cách giáo dục Phật giáo</p>	<p>II.- VĂN NGHỆ : 01.- HÁT : biết thêm 3 bài hát sinh hoạt mới 02.- KỊCH, MUẢ : tùy nghi Huỳnh Trưởng dạy cho các em những vở kịch ngắn, những điệu múa đơn giản v.v. . có tinh thần giáo dục Phật giáo</p>	<p>II.- VĂN NGHỆ : 01.- HÁT : biết thêm 3 bài hát sinh hoạt 02.- KỊCH, MUẢ : tùy nghi 03.- VẼ : dùng bút chì vẽ cờ Phật giáo, vẽ huy hiệu Hoa sen & cắt dán . Cắt giấy hoa 04.- LÀM VĂN : Tập viết thư; nhật ký Đoàn, Đàn</p>	<p>II.- VĂN NGHỆ : 01.- HÁT : biết thêm 3 bài hát sinh hoạt, điều khiển 1 Đàn hát 02.- KỊCH, MUẢ : (tùy nghi - như các Bậc ở dưới) 03.- LUẬN VĂN : viết tường thuật các buổi họp Đoàn, Gia Đình, các cuộc du ngoạn</p>
<p>III.- THỦ CÔNG, NỮ CÔNG : Tập đồ tên Gia Đình , huy hiệu Hoa sen , tập thắt nơ ,tập xếp quần áo, đánh giày, làm bì thư</p>	<p>III.- THỦ CÔNG, NỮ CÔNG : Xếp giấy (con vật, đồ chơi); đóng vở, làm lồng đèn xếp. đồ và tô màu Hoa Sen , gói quà v.v..</p>	<p>III.- THỦ CÔNG, NỮ CÔNG : 01.- Đơm nút áo 02.- Nấu nước, 03.- Sắp đặt đồ dùng đi Trại 04.- Gói quà bằng giấy hoa có thắt nơ</p>	<p>III.- THỦ CÔNG, NỮ CÔNG : 01.- nấu cơm, nấu canh, làm thức ăn ở trại 02.- Nấu chè, vá áo, làm hộp bằng giấy, làm điệu.</p>
	<p>IV. VIỆC NHÀ : Lau bàn ghế, xếp dọn chỗ ngủ, quét nhà, hút bụi</p>	<p>IV. VIỆC NHÀ : Xếp quần áo, lau chùi bàn ghế, giặt khăn, rửa chén</p>	<p>IV. VIỆC NHÀ : Lau dọn bàn thờ Phật ở nhà (hay ở Niệm Phật Đường của Đoàn quán)</p>

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC - NGÀNH THIẾU

BẬC HỌC			
HƯỚNG THIÊN	SƠ THIÊN	TRUNG THIÊN	CHÁNH THIÊN
<p><i>A.- Phật Pháp:</i></p> <p>I.- Lý thuyết :</p> <p>01.- Lịch sử Đức Phật Thích Ca từ Sơ Sanh đến Xuất Gia</p> <p>02.- Ý Nghĩa Bài Sám Hối</p> <p>03.- Ba Ngôi Báu</p> <p>04.- Ba Pháp Quy Y</p> <p>05.- Ý Nghĩa Ăn Chay</p> <p>06.- Châm Ngôn của Huynh Trưởng và Ngành Thanh Thiếu</p> <p>07.- Ý Nghĩa Niệm Phật</p> <p>08.- Năm Điều Luật của GDPT</p> <p>09.- Ý Nghĩa Màu Lam</p> <p>10.- Huy Hiệu Hoa Sen</p> <p>11.- Hiếu và Thương</p> <p>12.- Mục Đích của GDPT</p> <p>13.- Ba Thứ Độc: Tham - Sân - Si</p> <p>14.- Chánh Niệm và Tỉnh Thức</p> <p>15.- Biết Ba (03) Mẫu chuyện Tiền Thân hay chuyện Đạo :</p> <p style="padding-left: 20px;">a.- Cặp Mắt Thái Tử Câu</p>	<p><i>A.- Phật Pháp:</i></p> <p>I.- Lý thuyết :</p> <p>01.- Lịch sử đức Phật Thích Ca từ xuất gia đến nhập diệt</p> <p>02.- Đức Phật A Di Đà (Amitta)</p> <p>03.- Đức Quán Thế Âm (Avalokiteshvara)</p> <p>04.- Sáu Pháp Hoà Kính</p> <p>05.- Bốn Ân</p> <p>06.- Năm Giới</p> <p>07.- Bốn Nhiếp Pháp</p> <p>08.- Hiếu & Thuộc nghi thức thông thường</p> <p>09.- Ý nghĩa Cờ Phật Giáo</p> <p>10.- Nghe Pháp Thoại</p> <p>11.- Biết 3 chuyện Tiền Thân hay mẫu chuyện Đạo :</p> <p style="padding-left: 20px;">a) Người Nông Dân Phẫn Bội</p> <p style="padding-left: 20px;">b) Con Khỉ có lòng đại bi</p> <p style="padding-left: 20px;">c) Vua Si Vi</p>	<p><i>A.- Phật Pháp:</i></p> <p>I.- Lý thuyết :</p> <p>01.- Đức Phật Di Lặc (Maitreya)</p> <p>02.- Bồ tát Văn Thù Sư lợi</p> <p>03.- Biết sự tích 2 chùa ở Mỹ và 2 chùa lớn ở Việt Nam :</p> <p style="padding-left: 20px;">- Chùa Báo Quốc</p> <p style="padding-left: 20px;">- Chùa Thuyền Tôn</p> <p style="padding-left: 20px;">- Chùa Viên Giác , OK</p> <p style="padding-left: 20px;">- Chùa Vạn Hạnh , California (?)</p> <p>04.- Lý Nhân duyên sanh</p> <p>05.- Lý Nhân quả</p> <p>06.- Lý Luân Hồi</p> <p>07.- Mười điều thiện</p> <p>08.- An Cư Kiết Hạ</p> <p>09.- Năm Uẩn</p> <p>10.- Lịch Sử PGVN từ thời đại du nhập đến đời Lý</p> <p>11.- Đạo Phật tại Hoa Kỳ</p> <p>12.- Vua Trần Nhân Tông và Trúc Lâm Yên Tử</p>	<p><i>A.- Phật Pháp:</i></p> <p>I.- Lý thuyết :</p> <p>01.- Ngài Ma Ha Ca Diếp</p> <p>02.- Ngài A Nan Đà</p> <p>03.- Ngài Nguyên Thiều</p> <p>04.- Ngài Liễu Quán</p> <p>05.- Bốn Sự Thật Cao Thượng (Tú Diệu Đế)</p> <p>06.- 12 Nhân Duyên</p> <p>07.- Bát Chánh Đạo</p> <p>08.- Kinh 10 Điều Thiện</p> <p>09.- Thiện Ác Nghiệp Báo</p> <p>10.- Lục Độ</p> <p>11.- Pháp Quán Tưởng & Niệm Phật</p> <p>12.- Phật Giáo Việt Nam từ Đời Trần đến Cận Đại.</p> <p>13.- Tinh Thần Không Chấp Thủ, Tinh Thần Tùy Duyên Bất Biến</p> <p>14.- Đạo Phật là Triết Học hay là một Tôn Giáo</p> <p>15.- Quan điểm của Phật Giáo về Con Người : vấn đề Tâm</p>

Na La. b.- Thầy Tỳ Kheo và Con Ngỗng. c.- Bà Già Cúng Đèn 16.- Hạnh Lắng Nghe			Vật trong Đạo Phật. 16.- Quan điểm của Phật Giáo về Vũ Trụ : vấn đề Nguyên Nhân Đầu Tiên
II. THỰC HÀNH :	II. THỰC HÀNH :	II. THỰC HÀNH :	II. THỰC HÀNH :
01.- Thực tập Ăn cơm trong Chánh Niệm 02.- Niệm Phật trước khi ngủ và sau khi thức dậy		01.- thực hành ngày Quán niệm tại Đơn vị 02.- Tổ chức ngày Tu Bát Quan Trai cho Huynh Trưởng và Đoàn Sinh Bạc Trung Thiện trở lên	01.- Tham gia & Tổ chức những buổi Pháp thoại. 02.- Tập viết & thuyết trình những đề tài Phật Pháp ở Đơn vị. 03.- Ăn chay mỗi tháng ít nhất 6 ngày 04.- Ngồi thiền mỗi ngày tối thiểu 20 phút
<i>b. Chuyên Môn :</i>	<i>b. Chuyên Môn :</i>	<i>b. Chuyên Môn :</i>	<i>b. Chuyên Môn :</i>
I.- HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN	I.- HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN	I.- HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN	I.- HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN
01.- Hiểu biết hệ thống tổ chức Đoàn 02.- Gút: Gút Dây, Căng Chó, Thợ Dệt, Quai Chèo, Số 8 03.- Dấu Đi Đường 04.- Thông tin : Morse 05.- Phương Hướng : biết 8 hướng của La Bàn 06.- Cứu Thương : biết chuẩn bị đối phó với thiên tai và hỏa hoạn; biết địa chỉ Bác sĩ, gọi điện thoại cứu cấp 07.- Thường Thức : kết nút	01.- Tổ chức : Biết Cấp Hiệu Ngành Oanh Vũ & ngành Thiếu. Biết Hệ thống tổ chức một Đơn vị GDPT 02.- Gút Dây : Thuyền chài, Sơn ca, Kéo gỗ, Căng dây, Ghế Đòn , Ghế kép, Thâu ngắn dây, cấp cứu, chắp dây. 03.- Dấu Đi Đường : biết 10 dấu đi đường làm bằng mọi hình thức; biết dấu chân của 3 con thú; biết tìm địa chỉ 1 cách chính xác 04.- Phương Hướng : biết	01.- Hiểu biết tổ chức : Lịch sử thành lập và sinh hoạt của GDPTVN tại Hoa Kỳ; Cơ cấu tổ chức BHD Miền; Phù hiệu của Huynh Trưởng, Ban viên BHD Miền & Trung ương. 02.- Gút : biết sử dụng tất cả các gút dây 03.- Dấu Đi Đường : Biết luật giao thông, xem bản đồ thành phố, tìm đường đi 04.- Truyền Tin : Biết tất cả các loại mật thư thông dụng,	Hiểu biết tổ chức : Cơ cấu tổ chức GDPT VN tại Hoa Kỳ Gút : Biết tất cả gút thông dụng bằng tre, và mây ; áp dụng Gút để đan giỏ, đan phen, làm thang dây, làm trại sàn . Dấu đi đường : Biết luật đi đường ; biết xem bản đồ quốc gia, bản đồ thế giới . Biết sử dụng la bàn để nhận ra phương hướng trong bất cứ trường hợp nào Thông tin : biết thông tin bằng khói, mặt trời, mắt và những âm

<p>áo, vá áo</p> <p>08.- Sử Ký : Nhớ và có thể thuật lại một cách sơ lược những lịch sử vẻ vang của nước nhà</p> <p>09.- Dùng Internet</p> <p>10.- Võ Thuật</p>	<p>phân biệt phương hướng khi ngồi trên xe; biết tìm phương hướng bằng mặt trời, trăng, la bàn; biết vẽ sơ đồ hướng dẫn đường đi.</p> <p>05.- Truyền Tin : Thuộc tất cả bảng Morse; biết thông tin bằng cờ hay khăn tay; viết được những mật thư khó hơn</p> <p>06.- Cứu thương : băng bó vết thương tất cả các kiểu (tay, chân, đầu ...); biết làm cáng khiêng người bị thương; biết phương pháp cầm máu; biết gọi 911</p> <p>07.- Trại : biết tìm chỗ dựng lều & làm 1 cái bếp</p> <p>08.- Thường thức : (Nam) biết thay bóng đèn, cầu chì, lọc bụi trong hệ thống máy lạnh , thay nhớt xe; biết xử dụng computer; trang hoàng Bản Tin Đơn vị; biết nhận ra 3 thú cây độc; biết đoán thời tiết bằng 3 cách thông thường. (Nữ) biết thêu cờ Đoàn, tượng Phật, may xách tay, đan khăn quàng; nấu 4 món chay, làm 2 thứ bánh , 2 thứ kẹo.</p> <p>09.- Thể dục, thể thao : bơi tự do 50m</p> <p>10. Sử : biết tổng quát về 4</p>	<p>Thông tin bằng đèn, Sémaphore.</p> <p>05.- Phương Hướng : biết 16 phương la bàn , tìm hướng hướng bằng đồng hồ, sao Bắc Đẩu</p> <p>06.- Cứu Thương : biết làm hô hấp nhân tạo, xử dụng các loại thuốc trong hộp cứu thương, đo nhiệt độ, đo huyết áp.</p> <p>07.- Thường Thức : Biết những phép xã giao thông thường</p> <p>08.- Trại : biết vài kiểu bếp, tập điều khiển ĐỘI / Chúng</p> <p>09.- Thể dục, thể thao : Chơi bóng chuyền, bóng bàn.</p> <p>10.- Sử : Biết lịch sử Việt Nam - thời kỳ Văn Thân đến hết đời các vua nhà Nguyễn</p>	<p>hiệu khác . Đánh Morse từ 16-20 chữ / phút . Viết mật thư . Dùng trí nhớ đem một mật thư viết theo lối điện tín dài 25 tiếng đi 1km hay nhắc lại 2 giờ sau khi nghe</p> <p>Cứu thương : biết phương pháp CPR . Chữa được những vết thương & những trường hợp nhẹ : phỏng nhẹ, bị ngạt, bị say nắng, bất tỉnh , trật chân v..v..</p> <p>Phương hướng : biết các chòm sao đặc biệt dùng để định hướng : chòm sao thần Nông, chòm Đại Hùng Tinh, Tiểu Hùng Tinh v..v..</p> <p>Trại : trại bay , trại tự túc . Tổ chức và điều khiển một Trò chơi lớn, một buổi tiệc liên hoan dưới hình thức Trại , một Trại ‘Lên Đường’ v..v..</p> <p>Thường Thức : biết bảo trì nhà cửa và đồ dùng ; biết đánh máy các văn kiện cho Đơn vị , thực hiện Web page cho ĐỘI / Chúng ; biết sử dụng computer để soạn những slide cho 1 bài thuyết trình .</p> <p>Thể Dục Thể thao : biết điều khiển một buổi tập thể dục trong 20 phút cho ĐỘI / Chúng ; biết</p>
---	--	---	--

	giai đoạn chính của lịch sử Việt Nam - thời kỳ lập quốc, Bắc Thuộc, Tự chủ, Pháp Thuộc & đất nước bị chia hai .		bơi 50m mặc cả quần áo ; lặn sâu 2m để tìm một viên gạch . Hoạ đồ : biết vẽ lại một họa đồ sơ lược của nơi vừa đến tham quan với những chi tiết cần thiết ; biết phác họa một bức tranh Sử : biết những biến chuyển lớn trên thế giới trong thế kỷ 20 và gần đây . Biết sơ lược lịch sử cận đại của các nước Á Đông .
II.- VĂN NGHỆ :	II.- VĂN NGHỆ :	II.- VĂN NGHỆ :	II.- VĂN NGHỆ :
<p>01.- Âm Nhạc : Bài ca chính thức của GDPT Việt Nam và 10 bài hát sinh hoạt</p> <p>02.- Sân Khấu : Kể lại cho Đội nghe một câu chuyện tiền thân, biết những điệu múa đơn giản</p> <p>03.-Hội Họa và Điêu Khắc : Tập nắn những tinh vật. Khắc trên phấn, trên tẩy, trang hoàng một bài báo, viết vài kiểu chữ in</p> <p>04.- Thi văn : Viết lại một chuyện tiền thân và cảm tưởng</p> <p>05.- Nhiếp ảnh : Biết các bộ phận bên ngoài của máy ảnh.</p>	<p>01.- Hát : biết thêm 10 bài hát mới</p> <p>02.- Sân Khấu : đóng 1 kịch ngắn, vui (lửa trại); múa những điệu đơn giản</p> <p>03.- Hội Họa & Điêu Khắc : Trang hoàng báo Đội/ Chúng và Đoàn; khắc trên phấn, gỗ , nắn tượng</p> <p>04.- Thi Văn : Tường thuật một ngày Trại, du ngoạn</p> <p>05. Nhiếp ảnh : biết các bộ phận bên trong máy ảnh</p>	<p>01.- Âm nhạc : biết thêm 5 bài hát sinh hoạt mới , ký âm pháp & biết tập một bài hát cho ĐỘI / Chúng .</p> <p>02.- Sân khấu : tập dàn cảnh của 1 vở kịch</p> <p>03.- Hội họa : trình bày bìa báo, báo Đoàn hay báo tường, vẽ huy hiệu hoa sen v..v.. bằng computer</p> <p>04.- Điêu khắc : làm mô hình khu Trại , tập khắc trên gỗ</p> <p>05.- Thi văn : Viết bài (văn hay thơ) cho báo Đội, Đoàn, Gia đình v..v..</p>	<p>01.- Âm nhạc : biết thêm 5 bài hát sinh hoạt mới. Biết sử dụng 1 nhạc cụ để tập hát cho Đoàn (mandoline, guitare, kèn, sáo v.v...)</p> <p>02.- Sân khấu : tập đóng kịch (trong 1 vở kịch dài)</p> <p>03.- Hội họa, điêu khắc : biết cắt & dán chữ để làm 1 biểu ngữ; tập vẽ phong cảnh.</p> <p>04.- Nhiếp ảnh : chụp hình phong cảnh</p>
III.- VIỆC NHÀ CHO NGÀNH THIẾU :	III.- VIỆC NHÀ CHO NGÀNH THIẾU :	III.- VIỆC NHÀ CHO NGÀNH THIẾU :	III.- VIỆC NHÀ CHO NGÀNH THIẾU :

<p>01.- Thêu phù hiệu Gia Đình, Hoa Sen, Cấp Hiệu.</p> <p>02.- Nấu nước, pha trà.</p> <p>03.- Cắt giấy hoa, thắt các kiểu nơ, đo kích thước huy hiệu.</p> <p>04.- Nấu 2 món ăn chay, thổi cơm, nấu chè.</p> <p>05.- Cách sử dụng : máy hút bụi, mắt cắt cỏ, máy giặt, máy sấy.</p>	<p>01.- (Nam) biết thay bóng đèn, cầu chì, lọc bụi trong hệ thống máy lạnh , thay nhớt xe; biết sử dụng computer; trang hoàng Bản Tin Đơn vị; biết nhận ra 3 thứ cây độc; biết đoán thời tiết bằng 3 cách thông thường.</p> <p>02.- (Nữ) biết thêu cờ Đoàn, tượng Phật, may xách tay, đan khăn quàng; nấu 4 món chay, làm 2 thứ bánh , 2 thứ kẹo</p>	<p>01.- (Nam) Biết sửa 1 lỗ thủng trên vách tường, thay vòi nước, thay các bộ phận trong nhà vệ sinh nếu bị rỉ nước, đóng một cái kệ sách .</p> <p>02.- (Chung) Biết sử dụng computer để lưu giữ hồ sơ, sổ sách cho Đội Chúng. Biết phân biệt nấm ăn được và nấm độc. Biết tổ chức một buổi tiệc trà, làm quản lý cho một ngày trại.</p> <p>03.- (Nữ) : làm hoa vải (ví dụ bông Hồng Vu lan); cắt may áo, quần; đan tất dài, đan ‘găng’ tay v.v... Biết đan (móc) xách tay bằng dây.</p> <p>Có thể dọn một bữa cơm cho 4 người ăn. Biết làm 4 món bánh & 4 món kẹo.</p>	<p>01.- (Nam) Biết sửa mái nhà bị giột - biết gọi thợ sửa các chỗ hư trong nhà ; biết tìm chỗ có giá rẻ khi cần thiết .</p> <p>02.- Biết ương cây, trồng rau, và những cây ăn quả</p> <p>03.- (Nữ) Nấu và dọn ăn cho một bữa tiệc gia đình có 10-20 người ăn</p> <p>04.- Trang hoàng nhà cửa , làm giỏ hoa v..v..</p>
--	--	---	---

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC - NGÀNH THANH

BẬC		HỌC	
HÒA		TRỰC	
<i>A.- Phật Pháp</i>		<i>A.- Phật Pháp</i>	
01.- Mục đích của Đạo Phật.		01.- Phật Giáo Nguyên Thủy & Phật Giáo Canh Tân.	
02.- Phương pháp Học, Hiểu & Thực Hành Đạo Phật.		02.- Đại Thừa & Tiểu Thừa Phật Giáo.	
03.- Tam Quy & Ngũ Giới.		03.- Xuất Gia & Tại Gia học Phật.	
04.- Hệ thống tổ chức Gia Đình Phật Tử		04.- Mười Nhân Duyên phát Bồ Đề Tâm.	
05.- Người Phật Tử với Gia Đình, Xã Hội - Lục Hòa, Tứ Ân.		05.- Hiểu kinh Thập Thiện, Tứ Diệu Đế, Tứ Nhiếp Pháp.	
06.- Ý nghĩa Trai Tăng, Chẩn Tế, Bố Thí, Cúng Dường.		06.- Phương pháp ứng dụng Đạo Phật vào đời sống.	
07.- Ý nghĩa Cờ Phật Giáo.		07.- Lễ Nghi trong Đạo Phật.	
08.- Lịch sử Phật Giáo Việt Nam từ du nhập đến đời nhà Lý		08.- Ý nghĩa Pháp Khí trong Đạo Phật.	
		09.- Lịch sử Phật Giáo từ Đời Trần đến nay.	
		10.- Phật Giáo với Tôn Giáo.	
		11.- Phật Giáo với Khoa Học.	
		12.- Phật Giáo với Triết Học	
		13.- Phật Giáo với Tâm Lý Học.	

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC TRƯỞNG KỲ HUYNH TRƯỞNG

BẬC		HỌC	
KIÊN	TRÌ	ĐỊNH	LỤC
<i>Thời gian : 1 năm</i>	<i>Thời gian : 2 năm</i>	<i>Thời gian : 3 năm</i>	<i>Thời gian : 5 năm</i>
<i>A.- Đào Luyện Nếp Sống Tỉnh Thàn :</i>	<i>A.- Đào Luyện Nếp Sống Tỉnh Thàn :</i>	<i>A.- Đào Luyện Nếp Sống Tỉnh Thàn :</i>	<i>A.- Đào Luyện Nếp Sống Tỉnh Thàn :</i>
I.- PHẬT PHÁP :	I.- PHẬT PHÁP :	I.- PHẬT PHÁP :	I.- PHẬT PHÁP :
a.- Đề tài liên hệ đến lý thuyết tu học : 01.- Ngũ minh pháp	a.- Đề tài liên hệ đến lý thuyết tu học : 01.- Thập mục nguồ đồ		01.- Giới Định Tuệ 02.- Kinh Pháp Hoa 03.- Duy Thúc Học 04.- Kinh Lăng Nghiêm 05.- Kinh Duy Ma Cật 06.- Kinh Bát Đại Nhân Giác 07.- Tu Hành Trong Đạo Phật 08.- Kinh Pháp Bảo Đàn 09.- Kinh Hoa Nghiêm 10.- Kinh Di Giáo 11.- Thắng Pháp Tập Yếu Luận
b.- Giáo Lý căn bản : 02.- Đại cương Phật Pháp 03.- Mục đích Phật Pháp	b.- Giáo lý căn bản : 02.- Vô thường - Vô ngã - Không 03.- Tứ Đế	a.- Giáo lý căn bản : 01.- Bát Chánh Đạo 02.- Nhân Quả - Luân Hồi 03.- Văn - Tử - Tu	
c.- Giáo lý có tính cách xây dựng bản thân : 04.- Tam quy 05.- Ngũ giới 06.- Sổ tức - Niệm Phật	c.- Giáo lý có tính cách xây dựng bản thân : 04.- Thập thiện 05.- Sổ tức, Niệm Phật	b.- Giáo lý có tính cách xây dựng bản thân : 04.- Bát quan trai 05.- Tứ Niệm Xứ	
d.- Giáo lý có tính cách xây dựng gia đình xã hội : 07.- Lục Hoà 08.- Tú Ân	d.- Giáo lý có tính cách xây dựng gia đình, xã hội : 06.- Tứ nhiếp pháp 07.- Kinh Thiệ Sinh 08.- Bồn phạn người Phật Tử	c.- Giáo lý có tính cách xây dựng gia đình, xã hội : 06.- Lục Độ 07. Phát Bồ Đề Tâm 08. Kinh Hiền Nhân	
e.- Phần nhận thức : 09.- Cuộc đời đức Phật	e. Phần nhận thức : 09.- Đại thừa- Tiểu thừa	d. Phần nhận thức : 09. Người tại gia	

10.- Đại cương kinh Đại phương tiện Phật báo ân 11.- Kinh Ưu bà tắc	10.- Kết tập kinh điển	10. Người xuất gia	
f.- Các vị tiên phong : 12.- Ngài Bồ Đề Đạt Ma 13.- Ngài Tỳ Ni Đa Lưu Chi	f.- Các vị tiên phong : 11.- Ngài Liễu Quán 12.- Ngài A Dục 13.- Ngài Lương Võ Đế	e.- Các vị tiên phong : 11.- Ngài Huyền Trang 12.- Ngài Nguyên Thiều 13.- Ngài Thái Hử Đại Sư	
II.- TINH THẦN :		II.- TINH THẦN :	II.- TINH THẦN :
01.- Năm Hạnh 02.- Niềm Tin		01.- Người lãnh đạo 02.- Tinh thần trách nhiệm 03.- Trau dồi trí tuệ 04.- Trau dồi đức tính	01.- Tinh thần phá chấp 02.- Tinh thần chủ động
<i>B. Đào Luyện Kiến Thức Căn bản</i> :	<i>B. Đào Luyện Kiến Thức Căn bản</i> :	<i>B. Đào Luyện Kiến Thức Căn bản</i> :	<i>B. Đào Luyện Kiến Thức Căn bản</i> :
I.- TỔNG QUÁT :	I.- TỔNG QUÁT :	I.- TỔNG QUÁT :	I.- TỔNG QUÁT :
a.- Những vấn đề trong đời sống tri thức : 01.- Các giai đoạn chính trong lịch sử Việt Nam 02.- Thiên Chúa Giáo 03.- Mục đích và phương tiện	01.- Tin Lành - Ba Hai 02.- Dân tộc tính 03.- Hạnh phúc gia đình	a.- Những vấn đề trong đời sống hằng ngày : 01.- Cao Đài	01. Phật giáo với Chính trị, Kinh tế 02.- Tinh thần Phật Giáo trong điều kiện xã hội 03.- Tôn giáo trong sứ mạng hoà bình 04.- Đánh giá vấn đề phân tích, tổng hợp 05.- Nhân minh và luận lý học 06.- Các phương pháp Giáo dục 07.- Tâm lý quần chúng, xã hội
b.- Những vấn đề giáo dục : 04.- Tâm lý trẻ (đại cương) 05.- Phương pháp quan năng 06.- Nghệ thuật nói chuyện trước đám đông		b.- Những vấn đề sinh hoạt cộng đồng : 02.- Cách tổ chức một buổi hội thảo	
II.- HIỂU BIẾT VỀ TỔ CHỨC PHẬT GIÁO :	II.- HIỂU BIẾT VỀ TỔ CHỨC PHẬT GIÁO :	II.- HIỂU BIẾT VỀ TỔ CHỨC PHẬT GIÁO :	II.- HIỂU BIẾT VỀ TỔ CHỨC PHẬT GIÁO :
01.- Cờ Phật giáo	01.- Lịch sử truyền bá Phật	01.- Lịch sử truyền bá Phật	01.- Lịch sử truyền bá Phật

02.- Phật Giáo và tinh thần dân chủ 03.- Lịch sử truyền bá Phật giáo tại Việt Nam từ thời du nhập đến Đinh, Lê	Giáo tại Việt Nam thời Đinh, Lê, Lý, Trần 02.- Phật Giáo Việt Nam với Dân Tộc Việt nam	giáo Việt Nam cận đại	Giáo trên thế giới 02.- Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất 03.- Hội Liên Hữu Phật Giáo Thế Giới
III.- HIỂU BẾT VỀ GDPT :	III.- HIỂU BẾT VỀ GDPT :	III.- HIỂU BẾT VỀ GDPT :	III.- HIỂU BẾT VỀ GDPT :
01.- Hệ thống tổ chức một Gia Đình Phật Tử 02.- Tinh thần giáo dục của Gia Đình Phật Tử 03.- Nội Quy & Quy chế Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt nam tại Hoa Kỳ	01.- Lịch sử GDPT Việt nam 02.- Ứng dụng tinh thần giáo dục GDPT trong các Bộ môn sinh hoạt .		01.- Đối chiếu tinh thần giáo dục trong GDPT với giáo dục của các tổ chức khác 02.- Sự tiến triển của GDPT qua các giai đoạn phát triển
<i>C.- Đào Luyện Kiến Thức và Khả Năng Chuyên Môn :</i>	<i>C.- Đào Luyện Kiến Thức và Khả Năng Chuyên Môn :</i>	<i>C.- Đào Luyện Kiến Thức và Khả Năng Chuyên Môn :</i>	<i>C.- Đào Luyện Kiến Thức và Khả Năng Chuyên Môn :</i>
I.- TỔNG QUÁT : 01.- Tổ chức Làng, Xã Việt Nam.	01.- Sự tiến triển của tuổi thiếu nhi 02.- Thể thao 03.- Hội Họa và Bích báo	01.- Đặc san 02.- Thư viện	I.- TỔNG QUÁT : 01.- Huấn nghiệp, nâng cao dân trí 02.- Hướng nghiệp 03.- Giữ an ninh xã hội
II.- CHUYÊN MÔN : 01.- Giáo dục y tế : Sự tác hại của ma túy - bệnh sida (HTr. học viên tự nghiên cứu) 02.- Cứu thương : Khái niệm và mục đích của Cứu thương 03.- Thể Dục : Mục đích thể dục và các động tác căn bản 04.- Nhạc lý căn bản (có tài liệu riêng)			II.- CHUYÊN MÔN : 01.- Biết leo núi 02.- Biết về kiến trúc, điêu khắc 03.- Biết bảo quản và xử lý chiếc xe hơi của mình trong những trường hợp đơn giản 04.- Biết thu hình, phát hình (máy quay phim) 05.- Biết sửa điện nước trong

<p>05.- Kẻ chữ - Cắt chữ</p> <p>06.- Đại cương và phương pháp dạy các môn Thủ Công, Nữ Công, Gia Chánh</p> <p>07.- Bảng hiệu lưu thông</p> <p>08.- Khắc trên phấn, gỗ</p> <p>09.- Phương pháp hướng dẫn các môn Hoạt Động Thanh Niên, Sơ Thiện</p> <p>10.- Phương pháp in lụa</p> <p>11.- Xe đạp : cấu trúc, bảo quản ,sửa chữa nhỏ (tự nghiên cứu)</p> <p>12.- Biết nguyên tắc cấu tạo và sử dụng điện thoại</p> <p>13.- Tin học phổ thông</p> <p>14.- Mục đích và những điểm cơ bản về bảo vệ môi trường sinh thái</p>			<p>nhà trong những trường hợp đơn giản</p>